

Số: /BV-VTTBYT  
Về việc công khai nhu cầu: Mua  
sắm thiết bị y tế

Hà Giang, ngày tháng 12 năm 2024

Kính gửi: Các nhà cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Căn cứ Luật đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Công văn số 2571/ SYT-KHTC ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Sở Y tế Hà Giang, V/v ý kiến của Sở Y tế đối với Văn bản xin chủ trương đấu thầu, gói thầu: Mua sắm, sửa chữa thay thế thiết bị y tế tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh;

Căn cứ Công văn số 2864/SYT-KHTC ngày 11/11/2024 V/v cử trưởng thực hiện mua sắm thiết bị y tế tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh;

Căn cứ Thông báo kết luận cuộc họp Ban Giám đốc mở rộng số 70/TB-BV ngày 06 tháng 9 năm 2024;

Căn cứ Thông báo kết luận cuộc họp Ban Giám đốc mở rộng ngày 02 tháng 10 năm 2024;

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho các gói thầu: Mua sắm thiết bị y tế theo danh mục chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm Công văn này.

### **I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Nguyễn Quốc Khánh - Phòng VTTBYT. SĐT: 0915215999

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Nguyễn Quốc Khánh – Phòng VTTBYT - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang – Số 11, tổ 10, phường Minh Khai, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang;

- Đồng thời gửi 1 bản scan và bản mềm flie word hoặc exel báo giá vào zalo theo số điện thoại nêu trên của ông Nguyễn Quốc Khánh – Phòng VTTBYT - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 h 00 phút ngày 27 tháng 12 năm 2024 đến trước 17 h 00 phút ngày 17 tháng 01 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày báo giá.

## **II. Nội dung yêu cầu báo giá**

1. Danh mục nhu cầu mua sắm, sửa chữa: Chi tiết tại Phụ lục 1.

2. Mẫu báo giá mua sắm: Chi tiết tại Phụ lục 2.

Các báo giá không đúng theo mẫu quy định sẽ có thể sẽ không được xem xét.

Bệnh viện rất mong nhận được báo giá của các nhà cung cấp đúng thời gian nêu trên để mua sắm trang thiết bị kịp thời./.

### ***Nơi nhận:***

- Đăng website Bệnh viện;
- Lưu: VT, Phòng VTTBYT.

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Anh Văn**

**Phụ lục 1**

**DANH MỤC NHU CẦU MUA SẴM THIẾT BỊ Y TẾ**

(Kèm theo Công văn số /BV-VTTBYT, ngày 27 tháng 12 năm 2024)

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/khối lượng
1	Xe tiêm 3 tầng		Cái	18
2	Chậu ngâm chân (Bồn ngâm chân)		Cái	20
3	Máy điện châm		Cái	20
4	Máy sắc thuốc và đóng gói tự động 2 nồi		Cái	1
5	Máy Laser châm		Bộ	02
6	Tay khoan nhanh răng hàm mặt NSK chuck vịn		Cái	3
7	Tay khoan răng nhanh răng hàm mặt NSK chuck vịn chéch 45 độ		Cái	2
8	Óc tay khoan chuck vịn		Cái	2
9	Máy đo chức năng hô hấp		Cái	1
10	Tủ mát đựng hóa chất		Cái	5
11	Bộ đặt nội khí quản		Bộ	7
12	Máy hút dịch		Cái	2
13	Dao mổ điện cao tần		Cái	2
14	Giường bệnh nhân		Cái	14
15	Máy hút dịch áp lực thấp		Cái	2

<b>STT</b>	<b>Danh mục</b>	<b>Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Số lượng/khối lượng</b>
16	Máy hút dịch, khí liên tục chạy điện		Cái	10
17	Xe đẩy đồ tiệt khuẩn		Cái	1
18	Bàn đẩy thiết bị y tế khoa phẫu thuật		Cái	18
19	Đèn đọc phim Xquang 4 phim		Cái	2
20	Máy khí dung		Cái	7
21	Xe lăn		Cái	9
22	Máy đo huyết áp điện tử		Cái	11
23	Máy đo thính lực		Cái	1
24	Máy thận nhân tạo		Cái	4
25	Máy nội soi tai, mũi, họng sách tay		Cái	1
26	Bộ vi phẫu thanh quản		Bộ	1
27	Bộ mở khí quản		Bộ	4
28	Bộ phẫu thuật ổ bụng trẻ em		Bộ	1

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/khối lượng
29	Bộ phẫu thuật nhãn khoa		Bộ	1
30	Bộ thông lệ đạo		Bộ	1
31	Bộ dụng cụ phẫu thuật mắt thẩm mỹ		Bộ	1
32	Bộ dụng cụ phẫu thuật mọng		Bộ	1
33	Bộ dụng cụ trung phẫu mắt		Bộ	1
34	Bộ phẫu thuật sản khoa		Bộ	1
35	Kéo phẫu tích METZENBAUM-NELSON thẳng, tù/tù, dài 18 cm		Cái	27
36	Kéo phẫu thuật cong, nhọn/tù, dài 18.5 cm		Cái	26
37	Kéo phẫu tích METZENBAUM cán vàng, thẳng, tù/tù, dài 14.5 cm		Cái	3
38	Kẹp mang kim MAYO- HEGAR, dài 20 cm		Cái	37
39	Nạo xương 2 đầu VOLKMANN oval/oval, dài 17 cm		Cái	2
40	Kẹp phẫu tích tiêu chuẩn, thẳng, dài 18 cm		Cái	17
41	Kẹp phẫu thuật ROCHESTER-PEAN, cong, dài 18 cm		Cái	74

<b>STT</b>	<b>Danh mục</b>	<b>Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Số lượng/khối lượng</b>
42	Kẹp mạch máu OCHSNER-KOCHER thẳng dài 24 cm		Cái	26
43	Clamp kẹp ruột lưỡi đàn hồi KOCHER, thẳng, dài 25 cm		Cái	12
44	Kẹp mô tiêu chuẩn, thẳng, 1x2 răng, dài 18 cm		Cái	15
45	Kẹp khăn BACKHAUS, dài 8 cm		Cái	32
46	Kẹp răng chuột ALLIS, 5X6 răng, dài 15 cm		Cái	6
47	Kẹp mang kim MAYO- HEGAR, dài 18 cm		Cái	3
48	Kẹp phẫu thuật ROCHESTER-PEAN, cong, dài 16 cm		Cái	9
49	Kéo phẫu thuật thẳng, mũi tù/tù, dài 18.5 cm		Cái	15
50	Kìm giữ xương ROETTGEN-RUSKIN, dài 24 cm		Cái	4
51	Kìm giữ xương HARTMANN, dài 18.5 cm		Cái	4
52	Đục xương STILLE, lưỡi vát, 15MM, dài 20 cm		Cái	4
53	Đục xương PARTSCH, mũi vát, rộng 4MM, dài 17 cm		Cái	4
54	Đục lòng máng STILLE, lưỡi thẳng, 15MM, dài 20 cm		Cái	4

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/khối lượng
55	Đục lòng máng ALEXANDER, 4MM, dài 18 cm		Cái	4
56	Kìm cắt chỉ thép cán vàng, dài 22 cm, cho chỉ thép tới 2.5 mm		Cái	4
57	Kéo phẫu tích METZENBAUM-NELSON thẳng, tù/tù, dài 23 cm		Cái	4
58	Kéo phẫu thuật MAYO, thẳng, tù/tù, dài 23 cm		Cái	4
59	Kẹp mô tiêu chuẩn, thẳng, 1x2 răng, dài 16 cm		Cái	2
60	Kẹp phẫu tích tiêu chuẩn, thẳng, dài 16 cm		Cái	2
61	Kẹp phẫu thuật ROCHESTER-PEAN, cong, dài 14 cm		Cái	4
62	Kẹp mạch máu KOCHER-DELICATE 1x2T, cong dài 14 cm		Cái	4
63	Kẹp mang kim MAYO- HEGAR, dài 14 cm		Cái	2
64	Dẫn hướng dây cưa MARTEL, dài 33 cm		Cái	6
65	Kéo phẫu tích Iris cong dài 11.5 cm		Cái	10
66	Kẹp mạch máu Kocher Ochsner 1x2T thẳng dài 18 cm		Cái	60
67	Kẹp mạch máu Rochester Pean thẳng dài 18		Cái	50

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/khối lượng
	cm			
68	Kéo phẫu thuật thẳng, mũi tù/tù, dài 18.5 cm		Cái	60
69	Hộp đựng bông gạc, 80x60 mm		Cái	60
70	Khay đựng dụng cụ, 300 x 200 x 50mm		Cái	40
71	Khay quả đậu 250 mm		Cái	50
72	Hộp đựng dụng cụ có nắp, 200 x 100 x 50 mm		Cái	70
73	Kẹp mạch máu Rochester Pean cong dài 18 cm		Cái	50
74	Kẹp mạch máu Kocher Ochsner 1x2T cong dài 18 cm		Cái	50
75	Kéo phẫu thuật cong, mũi nhọn/nhọn, dài 18.5 cm		Cái	80
76	Kẹp mô 1x2T dài 18CM		Cái	60
77	Kẹp phẫu tích không máu dài 18 cm		Cái	60
78	Bát đựng bông cùn 100mm		Cái	50
79	Cọc truyền Inox		Cái	77
80	Xe đẩy thuốc bằng Inox		Cái	2
81	Tủ đầu giường Inox		Cái	35



<b>STT</b>	<b>Danh mục</b>	<b>Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Số lượng/khối lượng</b>
82	Cân trọng lượng người lớn có đo chiều cao		Cái	11
83	Cân điện tử 5kg		Cái	1
84	Cân trẻ nhi		Cái	1
85	Đèn sưởi		Cái	5
86	Đệm giường y tế		Cái	75
87	Đệm phòng mổ		Cái	5
88	Giá để dàn nội soi ổ bụng, nội soi tiết niệu		Cái	3
89	Vỏ bình oxy 10 lít		Cái	10
	<b>Tổng 89 khoản</b>			

**MẪU BÁO GIÁ**

**Áp dụng đối với gói thầu mua sắm thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho thiết bị y tế**

**BÁO GIÁ<sup>(1)</sup>**

**Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi ... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

**1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan**

STT	Danh mục thiết bị y tế <sup>(2)</sup>	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất <sup>(3)</sup>	Mã HS <sup>(4)</sup>	Năm sản xuất <sup>(5)</sup>	Xuất xứ <sup>(6)</sup>	Số lượng/khối lượng <sup>(7)</sup>	Đơn giá <sup>(8)</sup> (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan <sup>(9)</sup> (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) <sup>(10)</sup> (VND)	Thành tiền <sup>(11)</sup> (VND)
1	<b>YÊU CẦU CHUNG</b> Năm sản xuất: 2023 trở đi Đạt các tiêu chuẩn quản lý chất lượng: ??? Môi trường hoạt động: ??? Xuất xứ (hãng sản xuất, nước sản xuất, hãng nước chủ sở hữu): ??? Phân loại trang thiết bị y tế: ??? Thời gian bảo hành: ???									

	<b>YÊU CẦU KỸ THUẬT CỤ THỂ</b> Chất lượng: Sản phẩm mới 100% Nguồn điện: ??? Tiến độ giao hàng, ngày hoàn thành dịch vụ: $\leq 90$ ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng <b>CẤU HÌNH</b> Cấu hình chung: ??? Cấu hình cụ thể: ???								
2	Thiết bị B								
n	...								

*(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)*

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... *[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày]*, kể từ ngày ... tháng... năm ... *[ghi ngày ....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá]*.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về tính hợp pháp của báo giá;
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp<sup>(12)</sup>**  
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

**Ghi chú:**

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

*(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.*

*Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.*

*(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.*